

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH LÀO CAI



QUY TRÌNH KỸ THUẬT ĐIỀU TRỊ BẰNG DÒNG GIAO THOA QTKT.PHCN.14

	Người viết	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Ths. Lý Hải Yến	BSCKI. Hoàng Anh Quý	BSCKII. Phạm Văn Thịnh
Ký			 

QUY TRÌNH KỸ THUẬT ĐIỀU TRỊ BẰNG DÒNG GIAO THOA

1. ĐẠI CƯƠNG

- Dòng giao thoa là dòng điện xung xoay chiều do sự giao thoa của hai hoặc nhiều dòng điện xung cùng đồng thời tác động tại một điểm hay một vùng tạo nên nhóm xung (xung bọc). Các dòng xung cơ bản thường là xoay chiều trung tần, xung tạo nên là nhóm xung cơ thể điện biến 10 – 20Hz và độ sâu 10-100%.

2. CHỈ ĐỊNH

- Giảm đau: sau chấn thương, phẫu thuật, đau thần kinh, đau cơ, xương, khớp...
- Kích thích cơ bị bại, liệt, đặc biệt liệt do tổn thương thần kinh ngoại biên, làm tăng cường sức cơ (thể dục điện).
- Kích thích cải thiện tuần hoàn ngoại vi.

3. CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Người mang máy tạo nhịp tim.
- Sốt cao, khối u ác tính, bệnh lao tiến triển.
- Trực tiếp trên những vùng da tổn thương, viêm cấp tính, thai nhi
- Nghi ngờ có gãy xương hay trật khớp
- Chảy máu hoặc nguy cơ bị chảy máu, huyết khối.

4. THẬN TRỌNG

4. THẬN TRỌNG

- Mất cảm giác ở vùng điều trị. Tổn thương da nơi đặt điều trị

5. CHUẨN BỊ

5.1. Người thực hiện:

Bác sỹ hoặc điều dưỡng hoặc kỹ thuật viên được đào tạo phục hồi chức năng.

5.2. Thuốc

5.3. Vật tư: Dung dịch rửa tay, khẩu trang, găng tay, ghế ngồi

5.4. Trang thiết bị

Máy điều trị điện bằng dòng giao thoa và các phụ kiện: kiểm tra các thông số kỹ thuật của máy.

5.5. Người bệnh

- Giải thích cho người bệnh - Tư thế người bệnh phải thoải mái (nằm hoặc ngồi).
- Bộc lộ và kiểm tra vùng da điều trị.

5.6. Hồ sơ bệnh án, phiếu điều trị chuyên khoa

5.7. Thời gian thực hiện kỹ thuật: từ 10 – 15 phút

5.8. Địa điểm thực hiện kỹ thuật: Phòng thủ thuật

5.9. Kiểm tra hồ sơ

- a, Kiểm tra người bệnh
- b, Thực hiện bảng kiểm an toàn phẫu thuật, thủ thuật
- c, Đặt tư thế bệnh nhân

6. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

Thực hiện kỹ thuật

- Đặt điện cực lên vùng điều trị theo chỉ định
- Điều chỉnh cường độ dòng điện tăng dần theo cảm giác (co bóp, không đau)
- Hết thời gian điều trị: điều chỉnh cường độ dòng điện giảm dần về “0”, tắt máy, tháo điện cực
- Kiểm tra vùng da đặt điện cực, thăm hỏi người bệnh, ghi chép hồ sơ.

7. THEO DÕI

- Cảm giác và phản ứng người bệnh.
- Hoạt động của máy

8. TAI BIẾN VÀ XỬ TRÍ, ĐỀ PHÒNG:

- Điện giật: và xử trí theo phác đồ
- Dị ứng vùng da đặt điện cực: Xử trí theo phác đồ.
- Đề phòng: Trước khi tiến hành kỹ thuật cần kiểm tra lại để đảm bảo đúng chỉ định-chống chỉ định, đảm bảo sức khỏe của bệnh nhân, đảm bảo đúng các bước kỹ thuật

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Quyết định số 54/QĐ-BYT ngày 06/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tài liệu Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật chuyên ngành Phục hồi chức năng.
- Giáo trình Phục hồi chức năng, Đại học y Hà nội, Bộ môn Phục hồi chức năng, Nhà xuất bản y học năm 2020
- Giáo trình Vật lý trị liệu và phục hồi chức năng, Nhà xuất bản quân đội nhân dân năm 2006